

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOA LƯ
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 16/6/2021

V/v: Ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hà Thị Quế

2. Ông Nguyễn Văn Khuyến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư xét xử sơ thẩm, công khai vụ án thụ lý số 20/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 2 năm 2021 về việc ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 06/2021/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị L, sinh năm: 1969. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn H, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình. Chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã Q, thành phố T, tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn D. Sinh năm: 1969. Trú tại: thôn H, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 25/2/2021 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn - chị Lê Thị L trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn D đăng ký kết hôn ngày 02/10/1991 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại thôn H, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình. Khoảng 10 năm trở lại đây, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm và do anh D thường xuyên uống rượu say rồi ghen tuông vô cớ, chửi bới, đánh đập chị. Chị đã thuê nhà ở riêng từ năm 2016. Vợ chồng sống ly thân, không quan tâm gì đến nhau. Đề nghị toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh D.

Về con chung: Chị L trình bày vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Văn H sinh năm 1993 và Nguyễn Văn H1 sinh năm 1996 đều đã trưởng thành nên không đề nghị toà án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị L không yêu cầu tòa án giải quyết.

Ý kiến của bị đơn- anh Nguyễn Văn D: Anh D không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị L.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương nơi vợ chồng anh D, chị L chung sống. Chính quyền địa phương cho biết: Vợ chồng anh D, chị L chung sống với nhau tại thôn H, xã N, có hai con chung đều đã trưởng thành. Gần đây, vợ chồng anh D, chị L có xảy ra mâu thuẫn, cãi vã nhau không rõ nguyên nhân. Chị đã bỏ đi làm ăn ở xa, không quan tâm đến anh D.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát phát biểu: Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), thư ký phiên tòa đã tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình, vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2, đề nghị HĐXX xét xử vắng mặt bị đơn. Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng Điều 19, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội xử cho chị L ly hôn anh D. Chị L phải nộp 300.000 đồng án phí sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Anh Nguyễn Văn D đã được tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2] Căn cứ Trích lục kết hôn ngày 22/2/2021 của UBND xã N, huyện H và trình bày của nguyên đơn, HĐXX xác định quan hệ hôn nhân giữa anh D và chị L là hợp pháp, được pháp luật công nhận. Qua nội dung tòa án xác minh và việc anh D không có ý kiến phản đối yêu cầu khởi kiện của chị L nên cần xác định lời khai của chị L là đúng. Vợ chồng anh D, chị L đã xảy ra va chạm, cãi vã lẫn nhau, không ai quan tâm đến cuộc sống của ai, bỏ mặc nhau trong nhiều năm, không muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng. Xét thấy, mâu thuẫn giữa anh D và chị L là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vi phạm quy định về tình nghĩa vợ chồng tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình nên cần cho chị L ly hôn anh D theo quy định tại khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Anh D, chị L có 02 con chung nhưng đều đã thành niên, tự lập được cuộc sống nên HĐXX không xem xét giải quyết vấn đề con chung của anh D và chị L.

[4] Anh D, chị L không yêu cầu tòa án giải quyết tài sản chung, công nợ chung nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[5] Chị L phải nộp án phí ly hôn, các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 19, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị L, cho ly hôn giữa anh Nguyễn Văn D và chị Lê Thị L.

2. Về án phí: Chị Lê Thị L phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2010/01251 ngày 25 tháng 2 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư. Chị L đã nộp đủ.

Chị Lê Thị L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Hoa Lư;
- THADS huyện Hoa Lư;
- UBND xã Ninh Thắng;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Vũ Thị Kim Oanh